



DENIS OIL®
Additives & Lubricants

TECHNOLOGY FROM USA **DNS TURBO CH-4**

DẦU NHỜN ĐỘNG CƠ 4T DIESEL TURBO TĂNG ÁP

Giới thiệu chung:

Sản phẩm được áp dụng công nghệ Densyntech tăng sức mạnh động cơ tối ưu. Được dùng để bôi trơn cho động cơ Diesel turbo tăng áp tải trọng nặng và công suất lớn. Được đặc chế từ dầu gốc Semi-synthetic chọn lọc và phụ gia tổng hợp siêu hạng của Mỹ, thỏa mãn các yêu cầu kỹ thuật của những động cơ Diesel hiện đại.

Ưu điểm kỹ thuật:

- * Bảo vệ động cơ sạch sẽ nhờ hệ phụ gia tẩy rửa tối ưu, ổn định nhiệt, chống oxy hóa
- * Tuổi thọ của dầu rất cao giúp tiết kiệm chi phí bảo trì bảo dưỡng và thay dầu.
- * Tính phân tán và tính tẩy rửa tuyệt hảo, khả năng chống tạo cặn tối đa trong quá trình hình thành muội than trên bề mặt các chi tiết, phân tán hoàn toàn lượng ẩm sinh ra trong quá trình cháy, chống gỉ sét, ăn mòn các chi tiết động cơ

Sử dụng:

- * Động cơ Diesel tải trọng nặng kể cả loại nạp khí tự nhiên và tăng áp.
- * Động cơ Diesel của các đội tàu phục vụ đánh bắt thủy - hải sản xa bờ, dài ngày.
- * Máy phát điện động cơ Diesel các loại.

Bao bì

- * Phuy sắt 200 Lít
- * Xô nhựa 18 Lít
- * Xô thiếc 18 Lít

Bảo quản

- * Bảo quản trong nhà kho có mái che
- * Tránh ánh nắng và tránh tiếp xúc với nơi có lửa.

Thông số kỹ thuật:

DNS TURBO CH-4
SAE 15W40 - API CH-4/SJ

Chỉ tiêu	Phương pháp đo	Giá trị tiêu biểu
Độ nhớt động học ở 100°C	ASTM D445	Min 12,5
Chỉ số độ nhớt	ASTM D2270	Min 110
Trị số kiềm tổng(TBN), mg KOH/g	ASTM D2896	Min 12
Nhiệt độ chớp cháy cốc hở °C	ASTM D92	Min 210
Nhiệt độ đông đặc, °C	ASTM D97	Min -15

DNS TURBO CH-4
SAE 20W50 - API CH-4/SJ

Chỉ tiêu	Phương pháp đo	Giá trị tiêu biểu
Độ nhớt động học ở 100°C	ASTM D445	Min 16,5
Chỉ số độ nhớt	ASTM D2270	Min 110
Trị số kiềm tổng(TBN), mg KOH/g	ASTM D2896	Min 12
Nhiệt độ chớp cháy cốc hở °C	ASTM D92	Min 210
Nhiệt độ đông đặc, °C	ASTM D97	Min -15

Ghi chú: Trong quá trình sản xuất, các chỉ tiêu có thể khác biệt và nằm trong giới hạn cho phép.

